

Bản án số: 57/2022/HSPT

Ngày: 25-02-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tất Trình

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Văn Lệ

Ông Vũ Hoài Nam

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 385/2021/HSPT ngày 21/12/2021 đối với bị cáo Vũ Ngọc T và Trần Thị Hà Tr, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 11/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Các bị cáo có kháng cáo:***

1- VŨ NGỌC T; giới tính: Nam; sinh ngày 22/6/1982; nơi sinh tại Bắc Giang; thường trú: Thị trấn N, huyện YD, tỉnh Bắc Giang; cư trú: x đường TS, Phường Y, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Trí K và bà Lê Thị X; vợ: Ma Thị Kim N; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 23/01/2021 đến ngày 22/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2- TRẦN THỊ HÀ TR; giới tính: Nữ; sinh ngày 15/10/1993; nơi sinh tại Hưng Yên; thường trú: Khu x, thị trấn PT, huyện KM, tỉnh Hải Dương; cư trú: x đường NK, Phường O, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị H1 (chết); chồng: Trần Trọng H2; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

*Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 11/01/2021, khi bị cáo Trần Thị Hà Tr đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho Võ Thị Lệ Kh, số 57 bao lô 10 điểm của Đài Thành phố Hồ Chí Minh và Đài Đồng Tháp, tổng số tiền là 360.000 đồng, sau khi trừ tiền hoa hồng, Kh đưa cho bị cáo Tr số tiền 288.000 đồng và nhận phoi đề từ bị cáo Tr thì bị lực lượng trinh sát của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Gò Vấp kết hợp với Công an Phường 16, quận Gò Vấp bắt quả tang, thu giữ trong người của Tr số tiền 4.850.000 đồng, 16 tờ phoi đề thể hiện số tiền 9.183.750 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, bị cáo Tr khai nhận do bị dịch bệnh Covid, không có việc làm ổn định, thông qua mối quan hệ ngoài xã hội bị cáo quen biết đối tượng có tài khoản Zalo tên “Vũ Trí Ki” (không rõ lai lịch) và Ki nhận bị cáo bán số lô, số đề cho các con bạc dựa trên kết quả xổ số của các đài Miền Nam, Miền Bắc trong ngày, bị cáo đồng ý và được trả tiền huê hồng là 04% tổng số tiền ghi số đề trong ngày, bị cáo bắt đầu bán số lô, số đề từ cuối tháng 9/2020 cho đến ngày bị bắt.

Ngoài bán số đề cho người tên Kh, ngày 11/01/2021, bị cáo còn bán số lô, số đề cho 10 khách vắng lai (không rõ lai lịch) với 15 phoi đề và đã chuyển cho nhà cái (thể hiện trên Zalo điện thoại của bị cáo) với số tiền 7.347.000 đồng. Số tiền bị thu giữ thực tế là 4.850.000 đồng, không khớp với số tiền thể hiện trong 11 phoi đề là do chưa trừ đi số tiền hoa hồng và trong đó còn 05 khách hàng chưa trả tiền. Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì Ki đến gặp bị cáo để lấy tiền. Ngày 11/01/2021, bị cáo đã chuyển 15 phoi đề thể hiện số tiền 7.347.000 đồng cho Ki qua tin nhắn Zalo và Ki nhắn trả lời cho bị cáo ok, còn phoi đề ghi cho Kh bị cáo chưa kịp chuyển cho Ki thì bị bắt như nêu trên.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 23/01/2021, bị cáo Vũ Ngọc T đến Công an quận Gò Vấp đầu thú và khai nhận: Thông qua mối quan hệ xã hội, bị cáo quen biết một số người thầu đề nên bị cáo nảy lòng tham và bắt đầu thầu lô, đề từ khoảng tháng 8/2020 dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các đài Miền Bắc và Miền Nam. Quá trình thầu đề, bị cáo nhận 03 bảng điểm lô, đề ở quận Gò Vấp, trong đó có điểm lô, đề của bị cáo Tr ghi và chuyển cho bị cáo từ cuối tháng 9/2020 cho đến ngày 11/01/2021 thì Tr bị bắt, 02 bảng điểm còn lại do bị thua lỗ nên bị cáo đã ngừng nhận trước đó một thời gian. Trong quá trình giao nhận phoi đề, để che giấu lai lịch, nhân thân, bị cáo đã tạo tài khoản Zalo tên “Vũ Trí Ki” để thực hiện việc giao nhận phoi đề với bị cáo Tr qua tin nhắn Zalo. Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số, bị cáo sẽ tính tiền thắng thua với các con bạc thông qua tờ phoi đề do bị cáo Tr chuyển đến và xóa hết nội dung tin nhắn để tránh bị phát hiện. Nếu bảng âm (tức con bạc thua), bảng dương (tức con

bạc thắng), bị cáo sẽ đến chỗ ở của bị cáo Tr để tính tiền thắng thua với Tr, con bạc nào thắng thì gặp bị cáo Tr nhận tiền. Ngày 11/01/2021, trước khi bị cáo Tr bị bắt, bị cáo đã nhận 15 phôi đề của Tr thể hiện số tiền 7.347.000 đồng qua tin nhắn Zalo tên “Vũ Trí Ki” và bị cáo nhắn lại cho bị cáo Tr ok. Sau khi không thấy Tr hồi âm, bị cáo điện thoại cho chồng của Tr thì biết Tr đã bị bắt. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 23/01/2021, bị cáo đã đến Công an quận Gò Vấp đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T và Trần Thị Hà Tr phạm “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/01/2021 đến ngày 22/4/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hà Tr 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, bị cáo Tr có đơn kháng cáo và ngày 17 tháng 11 năm 2021, bị cáo T có đơn kháng cáo, các đơn kháng cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt tù và được giảm hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo T và Tr khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm hình phạt hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm và nhận định: Ngày 11/01/2021, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức bán số lô, số đề với số tiền đánh bạc là 9.183.750 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo T là có phần nghiêm khắc, đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Đối

với bị cáo Tr có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

- Bị cáo T và Tr không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng các bị cáo đều xin được hưởng án treo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 11/01/2021, tại trước nhà số x đường NVL, Phường U, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thị Hà Tr bị bắt quả tang khi đang có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức bán số lô, số đề cho Võ Thị Lệ Kh, số tiền là 360.000 đồng và ngoài ra còn bán số đề cho 15 người khác, tổng số tiền bán số đề là 9.183.750 đồng. Sau khi bán số lô, số đề cho những người mua số, bị cáo Tr đã sử dụng tin nhắn Zalo chuyển các phôi đề cho bị cáo Vũ Ngọc T để hưởng tiền hoa hồng là 04% trên tổng số tiền bán số đề. Với hành vi phạm tội như trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo T và Tr phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Tr phạm tội khi đang mang thai để áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo T ra đầu thú, có cha là người có công được tặng thưởng Huy chương để áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt bị cáo T 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Tr 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội và nhân thân của mỗi bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, từ khi được tại ngoại đến nay đều có nơi ở ổn định, rõ ràng, chấp hành tốt các quy định pháp luật, có khả năng tự cải tạo và bị cáo Tr đang phải nuôi con nhỏ sinh năm 2021, các bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và việc cho các bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật

tư và an toàn xã hội, không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục. Nhận định nêu trên cũng là lập luận để chấp kháng cáo của bị cáo T và Tr, sửa phần hình phạt của bản án sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp và chấp nhận một phần quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí:

- Do chấp nhận kháng cáo, bị cáo T và Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Ngọc T và Trần Thị Hà Tr, sửa bản án sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vũ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hà Tr 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Hà Tr cho Ủy ban nhân dân Phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Bị cáo Vũ Ngọc T và Trần Thị Hà Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(đã giải thích chế định án treo)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- TAND quận Gò Vấp; (1)
- Chi cục THADS quận Gò Vấp; (1)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- Bị cáo; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25). (5)

**Vũ Tất Trình**